

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
CỤM TRƯỜNG THPT
HÀ ĐÔNG – HOÀI ĐỨC

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Câu I (6 điểm)

1. Nêu đặc trưng và tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đến nền kinh tế thế giới. Cho ví dụ về ảnh hưởng của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đến nền kinh tế Việt Nam.

2. Tại sao hiện nay các quốc gia thường liên kết với nhau tạo thành các tổ chức liên kết kinh tế khu vực? Nêu ý nghĩa của việc hình thành một EU thống nhất.

Câu II (5 điểm)

1. Hãy chứng minh: “Mĩ La Tinh là vùng đất được thiên nhiên ưu đãi”. Nêu những mặt hạn chế về điều kiện tự nhiên của khu vực này.

2. Tại sao hiện nay các nước phát triển nói chung và Hoa Kì nói riêng có xu hướng liên kết với các nước đang phát triển để sản xuất công nghiệp?

Câu III (5 điểm)

1. Cho bảng số liệu sau:

DÂN SỐ TRUNG QUỐC THỜI KÌ 1970 – 2017

(Đơn vị: triệu người)

Năm	1970	2000	2005	2010	2015	2017
Dân số	776,0	1265,0	1303,7	1361,1	1371,9	1378,0

Nhận xét và giải thích tình hình dân số Trung Quốc thời kì 1970 - 2017. Chính sách dân số đã tác động đến dân số và xã hội Trung Quốc như thế nào?

2. Chứng minh công nghiệp Trung Quốc có sự phân hóa về mặt lãnh thổ. Giải thích nguyên nhân của sự phân hóa đó.

Câu IV (4 điểm)

Cho bảng số liệu:

GDP PHÂN THEO KHU VỰC KINH TẾ CỦA HOA KÌ VÀ TRUNG QUỐC
NĂM 2016 .

(Đơn vị: tỉ USD)

Nước	Tổng GDP	GDP phân theo khu vực kinh tế		
		Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
Hoa Kì	18.624,4	204,9	3.613,1	14.806,4
Trung Quốc	11.199,1	963,1	4.457,3	5.778,7

1. Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện quy mô và cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của Hoa Kì và Trung Quốc năm 2016.

2. So sánh quy mô, cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của Hoa Kì và Trung Quốc năm 2016, giải thích..

.....HẾT.....

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN ĐỊA LÍ
ĐỀ CHÍNH THỨC

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I.1	<p><i>Nêu đặc trưng và tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đến nền kinh tế thế giới. Cho ví dụ về ảnh hưởng của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đến nền kinh tế Việt Nam.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> ❖ Đặc trưng : Xuất hiện và phát triển nhanh chóng công nghệ cao với bốn công nghệ trụ cột : công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu, công nghệ năng lượng, công nghệ thông tin. ❖ Tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại : <ul style="list-style-type: none"> - Tích cực <ul style="list-style-type: none"> + Khoa học và công nghệ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, có thể trực tiếp làm ra sản phẩm. + Làm xuất hiện nhiều ngành mới, đặc biệt trong công nghiệp và dịch vụ. + Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực. + Phát triển nhanh chóng mậu dịch quốc tế, đầu tư nước ngoài trên phạm vi toàn cầu. + Làm cho nền kinh tế thế giới chuyển dần từ nền kinh tế công nghiệp sang nền kinh tế tri thức. - Tiêu cực : <ul style="list-style-type: none"> Gia tăng khoảng cách giàu nghèo, làm xuất hiện nhiều loại vũ khí nguy hiểm, ô nhiễm môi trường, bệnh tật... ❖ Ví dụ về ảnh hưởng của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đến kinh tế Việt Nam : Học sinh lấy được mỗi ví dụ đúng cho 0,25 điểm. 	4,00
I.2	<p><i>Tại sao hiện nay các quốc gia thường liên kết với nhau tạo thành các tổ chức liên kết kinh tế khu vực ? Nêu ý nghĩa của việc hình thành một EU thống nhất.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> ❖ Nguyên nhân thành lập các tổ chức liên kết kinh tế khu vực: - Sức ép cạnh tranh giữa các khu vực trên thế giới 0,25 - Sự phát triển không đều giữa các khu vực trên thế giới. 0,25 - Các nước trong khu vực thường có những nét tương đồng về địa lý, văn hóa, xã hội.. 0,25 - Các nước trong khu vực thường có chung mục tiêu, lợi ích phát triển. 0,25 ❖ Ý nghĩa của việc hình thành EU thống nhất. <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường tự do lưu thông người, hàng hóa, tiền vốn và dịch vụ 0,25 - Thúc đẩy và tăng cường quá trình nhất thể hóa ở EU về các mặt kinh tế và xã hội. 0,25 - Tăng thêm tiềm lực và khả năng cạnh tranh kinh tế của toàn khối. 0,25 - Việc EU sử dụng một đồng tiền chung, thống nhất có tác dụng thủ tiêu 0,25 	2,00

	những rủi ro khi chuyển đổi tiền tệ, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu chuyển và đơn giản hóa công tác kế toán của các doanh nghiệp đa quốc gia.	
II.1	Hãy chứng minh: "Mĩ La Tinh là vùng đất được thiên nhiên ưu đãi". Nếu những mặt hạn chế về điều kiện tự nhiên của khu vực này.	3,00
	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Những ưu đãi của tự nhiên. - Vị trí địa lý: <ul style="list-style-type: none"> + Năm giữa 2 đại dương lớn là DTD và TBD nên thuận lợi trong việc giao lưu với các nước trên thế giới bằng đường biển. + Kênh đào Panama có giá trị cho giao thông, thu thuế và trao đổi với các nước. + Năm trong khu vực giàu tài nguyên thiên nhiên, thuận lợi để phát triển kinh tế. - Tài nguyên thiên nhiên. <ul style="list-style-type: none"> + Đất đai màu mỡ, diện tích đồng bằng lớn (đồng bằng A ma dôn, Pam-pa) + Nguồn nước dồi dào, hệ thống sông A-ma-dôn có lưu lượng nước lớn nhất thế giới, ngoài ra còn một số con sông khác. + Khí hậu có sự phân hóa đa dạng từ nhiệt đới đến cận nhiệt và ôn đới. + Vùng biển rộng, đường bờ biển dài, thuận lợi để phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển. + Khoáng sản dồi dào, một số loại có trữ lượng lớn như: dầu mỏ, than, sắt... + Tài nguyên rừng phong phú (rừng A-ma-dôn là kho gỗ lớn của thế giới) ❖ Hạn chế <ul style="list-style-type: none"> - Núi lửa, động đất ở phía tây Mĩ La Tinh và Trung Mĩ - Bão nhiệt đới ở vùng vịnh Ca-ri-bê - Ngập lụt ở đồng bằng A-ma-dôn. 	
II.2	Tại sao hiện nay các nước phát triển nói chung và Hoa Kì nói riêng có xu hướng liên kết với các nước đang phát triển để sản xuất công nghiệp?	2,00
	<ul style="list-style-type: none"> - Quá trình công nghiệp hóa diễn ra sớm nên Hoa Kì và các nước phát triển đã khai thác quá mức nguồn tài nguyên nên trữ lượng còn hạn chế. - Chi phí cho tiền công lao động lớn trong khi tiền công lao động ở các nước đang phát triển rẻ. - Thuế nhập khẩu hàng hóa và phí vận chuyển cao ảnh hưởng đến sức cạnh tranh hàng hóa. - Các nước đang phát triển đang trong quá trình đầu tư cơ sở hạ tầng, có nhiều chính sách ưu đãi trong thu hút đầu tư nước ngoài. - Hạn chế ô nhiễm môi trường do chất thải công nghiệp. - Thị trường các nước đang phát triển lớn, đem lại hiệu quả cao và có tính bền vững. 	
III.1	Nhận xét và giải thích tình hình dân số Trung Quốc giai đoạn 2000 – 2017. Chính sách dân số đã tác động đến dân số và xã hội Trung Quốc như thế nào?	3,00
	<ul style="list-style-type: none"> ❖ Nhận xét và giải thích. <ul style="list-style-type: none"> - Là quốc gia đông dân nhất thế giới. - Thời kì 1970 – 2017 dân số Trung Quốc tăng liên tục nhưng tốc độ tăng không đều. 	

	<ul style="list-style-type: none"> + Giai đoạn 1970 – 2010 dân số tăng nhanh (dẫn chứng). + Giai đoạn 2010 – 2017 dân số tăng chậm lại (dẫn chứng) - Dân số Trung Quốc tăng nhanh do dân số đông, tỉ lệ người trong độ tuổi sinh đẻ cao, chính sách dân số chưa áp dụng triệt để trong thời kì trước. - Hiện nay, do thực hiện chính sách dân số triệt để nên tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên của Trung Quốc có xu hướng giảm mạnh. <p>❖ Tác động của chính sách dân số.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung Quốc đã áp dụng chính sách dân số triệt để: Mỗi gia đình chỉ có một con. - Tác động tích cực: <ul style="list-style-type: none"> + Làm giảm nhanh tỉ suất sinh và tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên, ổn định dân số. + Tạo điều kiện để nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển kinh tế. - Tác động tiêu cực: <ul style="list-style-type: none"> + Tình trạng chênh lệch giới tính. + Già hóa dân số nhanh. 	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25											
III.2	<p>Chứng minh công nghiệp Trung Quốc có sự phân hóa về mặt lãnh thổ.</p> <p>Giải thích nguyên nhân của sự phân hóa đó.</p> <p>❖ Chứng minh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân bố không đều theo lãnh thổ, hoạt động công nghiệp tập trung ở một số khu vực. - Miền Đông là nơi có mức độ tập trung công nghiệp cao với nhiều trung tâm công nghiệp có quy mô lớn và rất lớn (dẫn chứng); tập trung dày đặc nhất là vùng ven biển. - Miền Tây hoạt động công nghiệp rất thưa thớt, số lượng trung tâm công nghiệp ít, chỉ có một số trung tâm công nghiệp với quy mô nhỏ hơn (dẫn chứng). <p>❖ Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phía Đông: vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế - xã hội thuận lợi, có lịch sử phát triển kinh tế lâu đời (phân tích). + Phía tây: khó khăn về vị trí địa lí, tự nhiên và kinh tế - xã hội (phân tích). 	2,00											
IV.1	<p>Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện quy mô và cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của Hoa Kì và Trung Quốc năm 2016.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính bán kính. Cho $R_{Trung\ Quốc} = 1$ (đvbk) $\Rightarrow R_{Hoa\ Kì} = 1 \cdot \sqrt{(18624,4:11199,1)} = 1,28$ (đvbk) - Bảng xử lí số liệu: <p style="text-align: center;">CƠ CẤU GDP PHÂN THEO KHU VỰC KINH TẾ CỦA HOA KÌ VÀ TRUNG QUỐC NĂM 2016 (Đơn vị %)</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; text-align: center;"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nước</th> <th colspan="3">GDP phân theo khu vực kinh tế</th> </tr> <tr> <th>Khu vực I</th> <th>Khu vực II</th> <th>Khu vực III</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Hoa Kì</td> <td>1,1</td> <td>19,4</td> <td>79,5</td> </tr> </tbody> </table>	Nước	GDP phân theo khu vực kinh tế			Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III	Hoa Kì	1,1	19,4	79,5	2,5 0,5 0,5
Nước	GDP phân theo khu vực kinh tế												
	Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III										
Hoa Kì	1,1	19,4	79,5										

	Trung Quốc	8,6	39,8	51,6	
	- Vẽ biểu đồ <i>Yêu cầu:</i> - Vẽ 2 biểu đồ tròn có bán kính khác nhau. Nếu vẽ hai hình tròn có bán kính bằng nhau trừ 0,5 điểm. Vẽ dạng biểu đồ khác không tính điểm. - Biểu đồ đẹp, đúng tỉ lệ, đủ số liệu, tên, chú giải... (sai hoặc thiếu mỗi yếu tố thì trừ 0,25 điểm).			1,5	
IV.2	So sánh quy mô, cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của Hoa Kì và Trung Quốc, giải thích.			1,5	
	❖ So sánh quy mô và cơ cấu GDP. - Về quy mô. GDP của hai nước đều rất cao, tuy nhiên tổng GDP của Hoa Kì cao gấp 1,28 lần so với tổng GDP Trung Quốc. - Về cơ cấu: + Cả hai nước đều có tỉ trọng ngành nông nghiệp trong tổng GDP là thấp nhất, tiếp đến là nông nghiệp và dịch vụ. Tuy nhiên chênh lệch giữa tỉ trọng của khu vực I và khu vực II với tỉ trọng khu vực III của Hoa Kì lớn hơn nhiều so với Trung Quốc (dẫn chứng). + Cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của Hoa Kì mang đặc trưng của các nước phát triển còn Trung Quốc mang đặc trưng của nước đang phát triển. ❖ Giải thích. - Hoa Kì có quy mô GDP lớn hơn Trung Quốc vì Hoa Kì có nhiều điều kiện thuận lợi hơn cho phát triển kinh tế. - Chênh lệch giữa tỉ trọng khu vực I và khu vực II so với tỉ trọng khu vực III của Hoa Kì lớn hơn nhiều so với Trung Quốc vì Hoa Kì đã hoàn thành xong quá trình công nghiệp hóa từ lâu, hiện đang phát triển mạnh nền kinh tế tri thức. Còn Trung Quốc hiện đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. (Học sinh có thể kết hợp so sánh và giải thích trong cùng một ý)	0,25	0,5	0,25	
	TỔNG ĐIỂM TOÀN BÀI			20,0	